

133. ĐỀ CƯƠNG HỌC PHẦN [THỰC HÀNH SẢN XUẤT CHẤT TẨY RỬA GIA DỤNG]

1. THÔNG TIN TỔNG QUÁT

Tên học phần (tiếng Việt): Thực hành sản xuất chất tẩy rửa gia dụng

Tên học phần (tiếng Anh): Practice of household cleaning products manufacturing

Trình độ: Đại học

Mã học phần: 0101101304

Mã tự quản: 04201062

Thuộc khối kiến thức: Chuyên ngành

Loại học phần: Tự chọn

Đơn vị phụ trách: Bộ môn Công nghệ hữu cơ - mỹ phẩm – Khoa Công nghệ hóa học

Số tín chỉ: 1 (0,1)

Phân bố thời gian:

- Số tiết lý thuyết : 00 tiết
- Số tiết thí nghiệm/thực hành (TN/TH) : 30 tiết
- Số giờ tự học : 15 giờ

Điều kiện tham gia học tập học phần:

- Học phần tiên quyết: Không;
- Học phần học trước: Không;
- Học phần song hành: Công nghệ sản xuất chất tẩy rửa gia dụng (0101100321).

Hình thức giảng dạy: ☐ Trực tiếp ☐ Trực tuyến (online) ☒ Thay đổi theo HK

2. THÔNG TIN GIẢNG VIÊN

TT [1]	Họ và tên [2]	Email [3]	Đơn vị công tác [4]
1.	TS. Lữ Thị Mộng Thy	thyltm@huit.edu.vn	Khoa CNHH – HUIT
2.	TS. Nguyễn Thị Hồng Anh	anhnth@huit.edu.vn	Khoa CNHH – HUIT
3.	TS. Phan Thị Thanh Diệu	dieuptt@huit.edu.vn	Khoa CNHH – HUIT
4.	ThS. Lê Thúy Nhung	nhunglt@huit.edu.vn	Khoa CNHH – HUIT

3. MÔ TẢ HỌC PHẦN

Học phần “Thực hành sản xuất chất tẩy rửa gia dụng” thuộc khối kiến thức chuyên ngành, loại học phần tự chọn, phối hợp với các môn chuyên ngành khác. Học phần này cung cấp cho người học kiến thức và kỹ năng cần thiết để thực hành sản xuất các sản phẩm tẩy rửa gia dụng như xà phòng, kem giặt – nước giặt, nước rửa chén, nước lau sàn, sữa rửa mặt, kem đánh răng. Qua đó rèn luyện cho người học thái độ coi trọng làm việc độc lập hoặc làm việc theo nhóm, đồng thời giáo dục ý thức tự học, tự nâng cao kiến thức.

4. MỤC TIÊU HỌC PHẦN

Mục tiêu [1]	Mô tả mục tiêu [2]	Chuẩn đầu ra của Chương trình đào tạo [3]	Trình độ năng lực [4]
G1	Phân tích các yếu tố ảnh hưởng trong quy trình thực hành sản xuất các sản phẩm tẩy rửa	PLO1.4	3
G2	Sử dụng đúng và an toàn các dụng cụ, thiết bị trong thực hành sản xuất các sản phẩm tẩy rửa	PLO6.1	3
G3	Thực hiện chính xác việc trình bày và giải thích các kết quả trong báo cáo học phần thực hành sản xuất các sản phẩm tẩy rửa	PLO10.2	3
G4	Xác định được việc học tập độc lập và hợp tác làm việc nhóm để hoàn thành công việc được giao đúng hạn và đúng yêu cầu	PLO12.1	3

5. CHUẨN ĐẦU RA HỌC PHẦN

Chuẩn đầu ra (CDR) chi tiết của học phần (*) như sau:

Mục tiêu học phần [1]	CĐR học phần [2]	Mô tả CĐR [3]	Trình độ năng lực [4]
G1	CLO1	Tính toán đơn phối liệu và phân tích các yếu tố ảnh hưởng trong quy trình thực hành sản xuất các sản phẩm tẩy rửa gia dụng	3
G2	CLO2	Sử dụng đúng và an toàn các dụng cụ, thiết bị, và sắp xếp tiến trình thí nghiệm hợp lý trong thực hiện quy trình sản xuất các sản phẩm tẩy rửa gia dụng	3
G3	CLO3	Thực hiện chính xác việc trình bày và giải thích các kết quả trong báo cáo học phần thực hành sản xuất các sản phẩm tẩy rửa gia dụng	3
G4	CLO4	Xác định được việc học tập độc lập và hợp tác làm việc nhóm để hoàn thành công việc được giao đúng hạn và đúng yêu cầu	3

(*) Các CĐR học phần được xây dựng dựa trên việc tham khảo 1982/QĐ-TTg- Khung trình độ quốc gia Việt Nam và Chuẩn đầu ra CTĐT ngành Công nghệ Kỹ thuật hóa học trình độ đại học do Trường Đại học Công nghiệp Thực phẩm Thành phố Hồ Chí Minh ban hành.

6. NỘI DUNG HỌC PHẦN

6.1. Phân bố thời gian tổng quát

ST T [1]	Tên chương/bài [2]	Chuẩn đầu ra của học phần [3]	Phân bố thời gian (tiết/giờ) [4]			
			Tổng g	Lý thuyết t	TN/TH	Tự học
1	Xà phòng	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4	7,5	0	5	2,5

ST T [1]	Tên chương/bài [2]	Chuẩn đầu ra của học phần [3]	Phân bố thời gian (tiết/giờ) [4]			
			Tổng g	Lý thuyế t	TN/T H	Tự học
2	Kem giặt – nước giặt	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4	7,5	0	5	2,5
3	Nước rửa chén	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4	7,5	0	5	2,5
4	Nước lau sàn	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4	7,5	0	5	2,5
5	Sữa rửa mặt	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4	7,5	0	5	2,5
6	Kem đánh răng	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4	7,5	0	5	2,5
Tổng			45	0	30	15

6.2. Nội dung chi tiết

Bài 1. Xà phòng

- 1.1. Mục đích và yêu cầu
- 1.2. Cơ sở lý thuyết
- 1.3. Dụng cụ, thiết bị và hóa chất
- 1.4. Thực hành
 - 1.4.1 Đơn phối liệu
 - 1.4.2. Hướng dẫn thực hiện
- 1.5. Đánh giá sơ bộ chất lượng sản phẩm

Bài 2. Kem giặt – nước giặt

- 2.1. Mục đích và yêu cầu
- 2.2. Cơ sở lý thuyết
- 2.3. Dụng cụ, thiết bị và hóa chất
- 2.4. Thực hành

- 2.4.1 Đơn phối liệu
- 2.4.2. Hướng dẫn thực hiện
- 2.5. Đánh giá sơ bộ chất lượng sản phẩm

Bài 3. Nước rửa chén

- 3.1. Mục đích và yêu cầu
- 3.2. Cơ sở lý thuyết
- 3.3. Dụng cụ, thiết bị và hóa chất
- 3.4. Thực hành
 - 3.4.1 Đơn phối liệu
 - 3.4.2. Hướng dẫn thực hiện
- 3.5. Đánh giá sơ bộ chất lượng sản phẩm

Bài 4. Nước lau sàn

- 4.1. Mục đích và yêu cầu
- 4.2. Cơ sở lý thuyết
- 4.3. Dụng cụ, thiết bị và hóa chất
- 4.4. Thực hành
 - 4.4.1 Đơn phối liệu
 - 4.4.2. Hướng dẫn thực hiện
- 4.5. Đánh giá sơ bộ chất lượng sản phẩm

Bài 5. Sữa rửa mặt

- 5.1. Mục đích và yêu cầu
- 5.2. Cơ sở lý thuyết
- 5.3. Dụng cụ, thiết bị và hóa chất
- 5.4. Thực hành
 - 5.4.1 Đơn phối liệu
 - 5.4.2. Hướng dẫn thực hiện
- 5.5. Đánh giá sơ bộ chất lượng sản phẩm

Bài 6. Kem đánh răng

- 6.1. Mục đích và yêu cầu
- 6.2. Cơ sở lý thuyết
- 6.3. Dụng cụ, thiết bị và hóa chất
- 6.4. Thực hành
 - 6.4.1 Đơn phối liệu
 - 6.4.2. Hướng dẫn thực hiện
- 6.5. Đánh giá sơ bộ chất lượng sản phẩm

7. PHƯƠNG PHÁP DẠY VÀ HỌC

Phương pháp giảng dạy	Phương pháp học tập	Nhóm CDR của học phần			
		Kiến thức	Kỹ năng cá nhân	Kỹ năng làm việc nhóm	Năng lực tự chủ
		CLO1	CLO2, CLO3	CLO2, CLO3, CLO4	CLO4
Giảng bài / Thuyết giảng	Lắng nghe, đối chiếu	x			
Học tập trải nghiệm	Thực nghiệm, quan sát	x	x		
Học tập qua vấn đề	Giải quyết vấn đề	x	x	x	x
Học tập theo tổ/nhóm	Làm việc nhóm			x	x

8. ĐÁNH GIÁ HỌC PHẦN

- Thang điểm đánh giá: 10/10
- Kế hoạch đánh giá học phần cụ thể như sau:

Nội dung đánh giá [1]	Thời điểm [2]	Chuẩn đầu ra [3]	Tỉ lệ (%) [4]	Rubric [5]
QUÁ TRÌNH			50	
Chuyên cần	Suốt quá trình học	CLO4	20	
Kiểm tra đầu giờ	Suốt quá trình học	CLO1, CLO4	20	Theo thang điểm
Thao tác thực hành	Suốt quá trình học	CLO2, CLO4	60	I.11

Nội dung đánh giá [1]	Thời điểm [2]	Chuẩn đầu ra [3]	Tỉ lệ (%) [4]	Rubric [5]
ĐÁNH GIÁ BÀI BÁO CÁO			50	
Nội dung		CLO1	60	I.8
Hình thức trình bày		CLO3	20	
Đánh giá mức độ làm việc nhóm		CLO4	20	

9. NGUỒN HỌC LIỆU

9.1. Sách, giáo trình chính

[1] Phan Thị Thanh Diệu, Nguyễn Thị Hồng Anh, Lữ Thị Mộng Thy, *Giáo trình Thực hành Sản xuất Chất tẩy rửa*, Trường ĐH Công nghiệp Thực phẩm TP.HCM, 2022.

9.2. Tài liệu tham khảo

[1] André O. Barel, Marc Paye, Howard I. Maibach, *Handbook of Cosmetic Science and Technology*, CRC Press, 2014.

[2] Drew Myers, *Surfactant Science & Technology*, 4rd edition, John Wiley & Sons, 2020.

9.3. Phần mềm

Không

10. QUY ĐỊNH CỦA HỌC PHẦN

Người học có nhiệm vụ:

- Tham dự 100% giờ thực hành – thí nghiệm.
- Chủ động lên kế hoạch học tập:
 - + Tích cực khai thác các tài nguyên trong thư viện của trường và trên mạng để phục vụ cho việc tự học, tự nghiên cứu và các hoạt động thảo luận;
 - + Đọc trước tài liệu do giảng viên cung cấp hoặc yêu cầu;
 - + Ôn tập các nội dung đã học; tự kiểm tra kiến thức bằng cách làm các bài trắc nghiệm kiểm tra hoặc bài tập được giảng viên cung cấp.
- Tích cực tham gia các hoạt động thảo luận, trình bày, vấn đáp trên lớp và hoạt động nhóm;

- Tham gia các hoạt động thực hành theo hướng dẫn của giảng viên và các yêu cầu về an toàn lao động, nội quy phòng thí nghiệm;
- Chủ động hoàn thành đầy đủ, trung thực các bài tập cá nhân, bài tập nhóm theo yêu cầu;

11. HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN

- Phạm vi áp dụng: Đề cương này được áp dụng cho chương trình đại học ngành Công nghệ kỹ thuật hóa học từ khóa 15ĐH, năm học 2024-2025;
- Giảng viên: sử dụng đề cương này để làm cơ sở cho việc chuẩn bị bài giảng, lên kế hoạch giảng dạy và đánh giá kết quả học tập của người học;
- Lưu ý: Trước khi giảng dạy, giảng viên cần nêu rõ các nội dung chính của đề cương học phần cho người học – bao gồm chuẩn đầu ra, nội dung, phương pháp dạy và học chủ yếu, phương pháp đánh giá và tài liệu tham khảo dùng cho học phần;
- Người học: sử dụng đề cương này làm cơ sở để nắm được các thông tin chi tiết về học phần, từ đó xác định được phương pháp học tập phù hợp để đạt được kết quả mong đợi.

11. PHÊ DUYỆT

☒ Phê duyệt lần đầu

☐ Bản cập nhật lần thứ:

Ngày phê duyệt: 28/05/2022

Ngày cập nhật: 25/08/2026

Trưởng khoa

Trưởng bộ môn

Chủ nhiệm học phần

PGS. TS. Ngô Thanh An

PGS. TS. Nguyễn Thị Hồng
Anh

TS. Lữ Thị Mộng Thy

Phụ lục: Rubric đề cương học phần Thực hành sản xuất chất tẩy rửa gia dụng

Rubrics I.11: Đánh giá cá nhân

<i>Tiêu chí đánh giá</i>	<i>Chuẩn đầu ra</i>	<i>Trọng số (%)</i>	<i>Mô tả chất lượng</i>					<i>Điểm</i>
			<i>Giỏi</i>	<i>Khá</i>	<i>Trung bình</i>	<i>Trung bình yếu</i>	<i>Kém</i>	
			<i>8,5-10</i>	<i>7,0-8,4</i>	<i>5,5 -6,9</i>	<i>4,0 – 5,4</i>	<i>dưới 4,0</i>	
Thao tác thực hành	CLO2, CLO4	60	Thực hiện đúng quy trình thí nghiệm 85%-100%	Thực hiện đúng quy trình thí nghiệm 70%-84%	Thực hiện đúng quy trình thí nghiệm 55%-69%	Thực hiện không đúng quy trình thí nghiệm 40% -54%	Thực hiện không đúng quy trình thí nghiệm dưới 40%	

Rubrics I.8: Đánh giá báo cáo thí nghiệm

<i>Tiêu chí đánh giá</i>	<i>Chuẩn đầu ra</i>	<i>Trọng số (%)</i>	<i>Mô tả chất lượng</i>					<i>Điểm</i>
			<i>Giỏi</i>	<i>Khá</i>	<i>Trung bình</i>	<i>Trung bình yếu</i>	<i>Kém</i>	
			<i>8,5-10</i>	<i>7,0-8,4</i>	<i>5,5 -6,9</i>	<i>4,0 – 5,4</i>	<i>dưới 4,0</i>	
Nội dung	CLO1	60	Đáp ứng 85%-100% yêu cầu	Đáp ứng 70%-84% yêu cầu	Đáp ứng 55%-69% yêu cầu	Đáp ứng 40% -54% yêu cầu	Đáp ứng dưới 40% yêu cầu	
Hình thức, bố cục, tính logic của báo cáo	CLO3	20	Không có lỗi chính tả; hình vẽ, bảng biểu, sơ đồ rõ ràng, bố cục phù hợp, logic	Không có lỗi chính tả; còn vài lỗi định dạng, hình vẽ, bảng biểu, sơ đồ rõ ràng, bố cục phù hợp, logic	Có ít lỗi chính tả; còn lỗi định dạng, hình vẽ, bảng biểu, sơ đồ rõ ràng, bố cục phù hợp, logic	Có lỗi chính tả; hình vẽ, bảng biểu, sơ đồ chưa rõ ràng, bố cục phù hợp nhưng chưa logic	Nhiều lỗi chính tả; hình vẽ, bảng biểu, sơ đồ không đúng quy định, bố cục chưa đúng, chưa logic	
Đánh giá mức độ làm việc nhóm	CLO4	20	Đáp ứng 85%-100% yêu cầu	Đáp ứng 70%-84% yêu cầu	Đáp ứng 55%-69% yêu cầu	Đáp ứng 40% -54% yêu cầu	Đáp ứng dưới 40% yêu cầu	